

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(Thời gian: 08h00 ngày 22 tháng 3 năm 2025)

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	08h00 - 08h30	Đón khách, đăng ký cổ đông	Ban tổ chức
2	08h30 - 08h45	Ôn định tổ chức, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu Thông qua quy chế Đại hội, Bầu đoàn chủ tịch, thư ký Đại hội và ban kiểm tra tư cách cổ đông	Ban tổ chức
3	08h45 - 08h50	Đoàn chủ tịch phân công công việc, thông qua nội dung chương trình Đại hội, hứa hẹn trước Đại hội	Anh Thoan
4	08h50 - 08h55	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	Ban TTTCCĐ
5	08h55 - 09h25	- Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐH cổ đông 2024, Kế hoạch SXKD và giải pháp thực hiện kế hoạch 2025.	Chị Thuỷ
6	09h25 - 09h45	- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, Kế hoạch hoạt động năm 2025	Anh Thoan
7	09h45 - 10h15	- Tờ trình về báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. - Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận 2024 và KH 2025 - Tờ trình về kế hoạch đầu tư 2025. - Tờ trình xin ủy quyền cho HĐQT quyết định điều chỉnh kế hoạch SXKD 2025 nếu có. - Tờ trình về việc hạn mức tín dụng và thế chấp tài sản vay vốn ngân hàng. - Tờ trình ủy quyền HĐQT phê duyệt hợp đồng trên 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp, các hợp đồng giao dịch với Tổng cty 28 và các đơn vị thành viên thuộc tổng cty 28. - Tờ trình về thù lao HĐQT và ban kiểm soát công ty. - Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025.	Chị Thuỷ
8	10h15 - 10h30	Báo cáo của BKS về tình hình kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2025	TBKS
9	10h30 - 10h50	Bầu ban kiểm phiếu, thông qua Quy chế bầu cử và tờ trình xem xét đơn từ nhiệm, đề cử nhân sự bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 6 (2024-2026)	Chị Thuỷ
10	10h50 - 11h00	Đại hội thảo luận và kết luận của đoàn chủ tịch	Anh Thoan
11	11h00 - 11h15	Bầu cử thành viên BKS	Chị Thuỷ

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
12	11h15 - 11h20	BKS mới ra mắt đại hội	HDQT, BKS
13	11h20 - 11h30	Thông qua nghị quyết Đại hội.	Thư ký
14	11h30- 11h35	Bế mạc đại hội	Ban tổ chức

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 2 năm 2025

BAN TỔ CHỨC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Hồ Thanh Thủy



QUY CHẾ Làm việc của đại hội cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp;

Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng đã được đại hội cổ đông thành lập thông qua ngày 7/12/2008, được sửa đổi bổ sung đổi bổ sung ngày 7 tháng 3 năm 2024.

Căn cứ nội dung chương trình, nhiệm vụ của Đại hội lần này;

Để đại hội làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và Điều lệ hoạt động của Công ty. Ban tổ chức đại hội dự thảo quy chế làm việc của Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2025 xin đại hội thông qua với các nội dung như sau:

1. Trật tự của Đại hội

- Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức đại hội quy định.

- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để ở chế độ hội họp.

2. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

a. Nguyên tắc

Các vấn đề trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết trong đó ghi mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết của cổ đông và có đóng dấu treo của công ty.

b. Cách biểu quyết

- Cổ đông biểu quyết (đồng ý, không đồng ý, có ý kiến khác) một vấn đề bằng cách giơ THẺ biểu quyết trực tiếp tại Đại hội theo hướng dẫn của ban tổ chức hoặc đoàn chủ tịch đại hội.

- Từng vấn đề cần xin ý kiến, cổ đông chỉ được giơ thẻ biểu quyết 1 lần, trường hợp cổ đông không giơ thẻ biểu quyết thì xem như đồng ý. Thư ký ĐH sẽ theo dõi ghi chép tổng hợp, xác định tỷ lệ phiếu biểu quyết.

c. Thẻ lệ biểu quyết:

Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu tương ứng với 01 phiếu biểu quyết. Điều kiện thông qua các vấn đề tại đại hội theo tỷ lệ phiếu biểu quyết khi có từ 51% số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có mặt dự họp tán thành.

3. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

a. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của chủ tọa.

b. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, hoặc đề nghị cổ đông gửi ý kiến bằng văn bản về chủ tọa để đảm bảo thời gian, chương trình đại hội.

4. Chủ tọa của Đại hội

1. Đại hội cổ đông thường niên 2025 có Đoàn chủ tịch là 2 người do Chủ tịch hội đồng quản trị và Tổng giám đốc làm Chủ tịch đoàn, trong đó Chủ tịch HĐQT Công ty làm chủ tọa và điều hành Đại hội.

2. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình, Các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

3. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong quá trình Đại hội.

4. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong Đại hội.

5. Thư ký đại hội

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

2. Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Nghị quyết, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

6. Bầu cử bổ sung BKS

Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết từ 10% vốn điều lệ trở lên được đề cử người hoặc ứng cử vào HĐQT và Ban kiểm soát.

Bầu cử bổ sung thành viên BKS sẽ được bầu theo hình thức bỏ phiếu kín. Ban kiểm phiếu bao gồm 3 thành viên do Chủ tọa đề xuất hoặc các cổ đông giới thiệu và phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận. Quy chế bầu cử sẽ được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

7. Hiệu lực thi hành

a. Quy chế này gồm 6 mục và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

b. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



Hồ Thanh Thủy

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 2 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Kính thưa: Quý vị cổ đông

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 68/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/03/2024 của Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng.

Căn cứ vào kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024 và tình hình thực tế của công ty về năng lực, nguồn hàng, khách hàng năm 2025;

Thay mặt HĐQT, Tổng giám đốc công ty báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 và KHSXKD năm 2025 như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2024

I. Đặc điểm tình hình

1. Thuận lợi

Công ty luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo chỉ huy Tổng Công ty, sự chỉ đạo trực tiếp của HĐQT, sự đoàn kết quyết tâm của Đảng ủy, chỉ huy và người lao động.

Điều kiện môi trường làm việc của CB-CNLĐ được cải thiện, nguồn hàng các tháng cuối năm ổn định, chủ yếu các mã hàng đồng phục và BHLĐ lập lại.

2. Khó khăn:

Lao động giảm 14% so với năm 2023. Quân số đến cuối năm 2024 là 364 lao động. Trong năm không tuyển dụng được lao động. Lao động giảm làm cho chi phí cố định tính bình quân/NLĐ tăng.

Chi phí sửa chữa tăng do cơ sở hạ tầng, nhà xưởng, văn phòng, nhà ăn xây dựng từ 2003 nay xuống cấp, thấm dột khi mùa mưa bão kéo dài.

Công ty hoạt động sản xuất trong khu vực thành phố nên áp lực lớn phải tăng thu nhập cao cho người lao động.

Chi phí sản xuất tăng, chi phí thuê đất QP cao ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh. Năm 2024 chi phí thuê đất: 3,548 tỉ đồng.

II. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024:

1. Thực hiện các chỉ tiêu chính:

ĐVT : nghìn đồng

TT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2024	KẾ HOẠCH 2024 ĐIỀU CHỈNH	THỰC HIỆN 2024	% so với KHĐC
1	Doanh thu	220.000.000	192.500.000	198.206.386	103%
2	Giá trị gia công chế biến	67.140.000	61.000.000	62.159.282	102%
3	Lợi nhuận trước thuế	600.000	600.000	684.674	114%
4	Thu nộp ngân sách	12.150.400	12.150.400	11.874.657	98%
5	Thu nhập bình quân/ tháng	8.855	8.763	8.808	101%
6	Kế hoạch đầu tư	3.076.000	1.433.428	1.613.104	112%
	<i>Trong đó : Máy móc thiết bị</i>	1.376.000	533.429	529.595	99%

a. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm:

- **Công tác tìm kiếm nguồn hàng, khách hàng :** Trong năm 2024 công ty duy trì sản xuất với 2 khách hàng chủ lực sản xuất BHLĐ và đồng phục Snicker và Motives. Trong những thời điểm thiếu hụt đơn hàng, sản xuất thêm hàng quần, áo Jacket của khách hàng Logo và Quảng Việt.

Năng lực sản xuất và tỷ trọng doanh thu năm FOB 2024 đều tăng so với năm 2023. Năng lực sản xuất hàng FOB tăng từ 61% năm 2023 lên 75% năm 2024.

Tỷ trọng doanh thu FOB năm 2024 tăng 10% so với 2023 (từ 79% năm 2023 tăng lên 89% năm 2024)

- **Công tác kinh doanh thương mại :** Công ty đã triển khai các đơn hàng nội địa: đồng phục Hải quan Đà Nẵng, Cục thống kê Quảng Nam, gói cơ sở cai nghiện Quảng Bình

Hàng DQTV chưa tiếp cận được nên Công tác kinh doanh thương mại thấp, bằng 8% so với mục tiêu kế hoạch đề ra

- **Tồn kho :** Đã thực hiện kiểm kê hàng tồn kho theo định kỳ hàng hóa vật tư tồn kho, phân loại phẩm cấp chất lượng và thực hiện thanh xử lý hàng tồn kho kém phẩm chất, chậm luân chuyển theo đúng quy định. Đơn vị đã ban hành hạn mức hàng tồn kho giá trị tồn kho bình quân năm thấp hơn định mức ban hành 0,87 lần. Tính đến 31/12/2024 Công ty không có hàng tồn kho chậm luân chuyển phải xử lý.

- **Công nợ :** Công ty thực hiện đúng quy định về quản lý nợ, theo dõi, xác nhận và đôn đốc thanh toán kể từ lúc phát sinh cho đến khi hoàn tất thu hồi nợ. Tính đến cuối năm 2024, Công ty không có nợ phải thu, phải trả quá hạn.

- **Công tác quản lý vốn :** Trong năm đơn vị đáp ứng nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Công tác quản lý, bảo toàn vốn được kiểm soát và thực hiện nghiêm, đến 31/12/2024 vốn chủ sở hữu là 16.313.206.769 đồng trong đó vốn đầu tư ban đầu

15.443.000.000 đồng, quỹ đầu tư phát triển 335.120.494 đồng, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 535.086.275 đồng.

- **Quản lý tài sản cố định :** Tổng giá trị đầu tư TSCĐ trong năm 2024 là 1.430 triệu, trong đó MMTB là 530 triệu, tài sản trên đất tại mặt 900 triệu. Công tác đầu tư mua sắm tài sản cố định chấp hành theo quy định về chào hàng cạnh tranh, có phê duyệt nhu cầu, chủ trương đầu tư tiến hành thực hiện và nghiệm thu đưa vào sử dụng và thanh quyết toán theo đúng quy định.

- **Công tác lao động tiền lương :** Quân số đầu năm 2024 là 425. Trong năm biến động giảm 70 lao động, tuyển mới 9 lao động. Đến cuối năm 2024 quân số trong danh sách là 426 lao động. Công ty đã ban hành quy chế lương năm 2024. Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Tổng công ty, người đại diện vốn đã triển khai thực hiện trả lương đúng quy định; việc trích lập quỹ lương, chi trả tiền lương cho người quản lý và người lao động phù hợp với Quy chế, Điều lệ doanh nghiệp; trong năm đã điều chỉnh tăng đơn giá phút chế tạo sản phẩm, tăng lương khối gián tiếp 7% từ tháng 7/2024 và các chính sách hỗ trợ tăng thu nhập để giữ chân lao động... năm 2024 không nợ lương người lao động.

b. Nhận xét đánh giá :

- Lao động giảm 14% ảnh hưởng đến công tác sắp xếp sản xuất, bố trí chuyên và giảm GTGCCB trong phân xưởng. Công ty đã liên kết một số đơn vị gia công bên ngoài để sản xuất, đảm bảo tiến độ giao hàng theo kế hoạch và tăng hiệu quả SXKD.

- Hệ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu cao 3,23 do 2 tháng cuối năm Công ty xuất hàng nhiều, khách hàng thanh toán sang đầu năm 2025, tuy nhiên không ảnh hưởng đến nguồn vốn hoạt động của đơn vị.

- Đơn vị đã có nhiều nỗ lực, cố gắng ổn định sản xuất, thu nhập, tư tưởng người lao động, hoạt động sản xuất kinh doanh lãi trong điều kiện vẫn còn khó khăn do chi phí tăng, lao động giảm mạnh.

2. Về công tác thực hiện các phương án, tờ trình theo Nghị quyết tại ĐHĐCĐ 2024 :

- Phương án phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT, BKS có tờ trình kèm theo sẽ được báo cáo ở phần 2

- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty đã chọn Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam là đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 đáp ứng yêu cầu năng lực đã được ĐHĐCĐ năm 2024 thông qua.

- Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 :

+ Do khách hàng Motives giảm sản lượng, Công ty tìm nguồn hàng gia công bổ sung ảnh hưởng đến chỉ tiêu doanh thu và GCCB.

+ Do chưa tiếp cận được khách hàng để khai thác hàng dân quân tự vệ nên chỉ tiêu doanh thu hàng dệt may giảm

Trên cơ sở đó, HĐQT đã phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2024 theo mục II.1 báo cáo này.

- Ký các hợp đồng có giá trị trên 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp và giao dịch liên kết :

+ Có giá trị 35% tổng tài sản : Hợp đồng số ký với khách hàng Hultafors Group AB số 15/28/HG ngày 02/12/2024 với giá trị 6,365,655.85 USD.

+ Giao dịch liên kết :

- Hợp đồng số 01/KH24/TCT28-ĐN/HĐGC ngày 04/9/2024 với Cty TNHH MTV Tổng Công ty 28 về việc gia công may đơn hàng quân trang tổng giá trị 4.254.881.400 đồng, giá trị chưa bao gồm thuế VAT, thực hiện 4.253.044.150 đồng

- Hợp đồng số 110/TCT-CP28DN ngày 01/10/2024 với Cty TNHH MTV Tổng Công ty 28 về việc đại diện Tổng Công ty liên hệ và giải quyết các mối quan hệ với các đơn vị quân đội trên địa bàn Miền Trung và Tây Nguyên, giá trị 100.000.000 đồng, giá trị chưa bao gồm thuế VAT, thực hiện 100.000.000 đồng

- Hợp đồng số 01/2024/28DN-QN/HDGC ngày 13/9/2024 với Công ty CP 28 Quảng Ngãi về việc gia công thành phẩm quần 6341, giá trị 423.629.112 đồng, giá trị chưa bao gồm thuế VAT, thực hiện 526.954.760 đồng.

- Hợp đồng số 01/24/BP-28ĐN/HĐMB ngày 24/12/2024 với Công ty CP Bình Phú về việc mua áo sơ mi, trị giá 48.000.000 đồng, giá trị đã bao gồm thuế VAT

- Hợp đồng số 01/24/28ĐN-28HN/HĐMB ngày 26/10/2024 và phụ lục số 01 ngày 02/12/2024 về việc cung cấp hàng hoá với giá trị 251.170.759 đồng, giá trị đã bao gồm thuế VAT

- Các giao dịch thuê máy cắt, thuê xe ô tô tải... với Cty TNHH MTV Tổng Công ty 28 tổng giá trị 263.832.043 đồng

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. Đặc điểm tình hình :

1. Thuận lợi

Công ty luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo chỉ huy Tổng Công ty, sự chỉ đạo trực tiếp của HĐQT, sự đoàn kết quyết tâm của Đảng uỷ, chỉ huy và người lao động.

Nguồn hàng BHLĐ và hàng đồng phục tăng, nguồn hàng chi tiết đã đủ cho quý 1 (100% FOB) và dự kiến sẽ đảm bảo đủ cho 6 tháng đầu năm.

2. Khó khăn :

Lao động thời điểm cuối năm là 364 người, khó tuyển thêm lao động. Với quy mô sản xuất còn 9 chuyên sản xuất chi phí sản xuất/ lao động cao.

Áp lực tăng lương cao để giữ chân người lao động.

Chi phí thuê đất tăng cao trong khi việc khai thác mặt bằng gặp khó khăn vì diện tích của đơn vị bị che khuất.

II. Các chỉ tiêu chính :

Phân đầu đạt các chỉ tiêu kinh tế chính năm 2025 như sau :

- Doanh thu : 220 tỷ bằng 111% so với TH 2024.
- Giá trị GCCB : 67,3 tỷ bằng 108% so với TH 2024.
- Các khoản nộp : 12,4 tỷ bằng 105% so với TH 2024.
- Lao động bình quân : 360 người, bằng 94% so với TH 2024.
- Lợi nhuận : 1.000.000.000 đồng.
- Cổ tức : 5%.
- Thu nhập BQ: 9.650.000 đồng/người/tháng, bằng 110% so với TH 2024
- Năng suất LĐ: 13.912.000 đồng/người/tháng, bằng 108% so với TH 2024.

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2024	KẾ HOẠCH NĂM 2025	% so với TH năm 2024
I	Các khoản nộp	1.000đ	11.874.657	12.419.429	105%
II	Tổng doanh thu	1000đ	198.206.386	220.000.000	111%
III	Giá trị gia công chế biến	1000đ	62.159.282	67.300.000	108%
1	Sản xuất trong xưởng	“	59.556.885	60.100.000	101%
2	Gia công ngoài	“	2.602.397	7.200.000	277%
IV	Lợi nhuận	1000đ	684.674	1.000.000	146%
V	Tỷ lệ chia cổ tức		2	5	250%
VI	Thu nhập bình quân/người/tháng	Đồng	8.763	9.650	110%
VII	Lao động bình quân	Người			
1	Lao động bình quân trong danh sách	“	385	360	94%
2	Lao động bình quân thực tế	“	370	342	92%
VIII	NSLD (GTGCCB/người/tháng)	Đồng			
1	Lao động bình quân trong danh sách	“	12.891.101	13.912.000	108%
2	Lao động bình quân thực tế	“	13.413.713	14.644.000	109%
3	- Quy về 26 ngày / tháng và 8 giờ / ngày	“	12.706.120	13.017.000	102%
IX	Kế hoạch đầu tư	1000đ	1.429.595	6.034.000	422%
1	Cải tạo sửa chữa	“	900.000	2.550.000	283%
2	Máy móc thiết bị		529.595	1.809.000	342%
3	Phương tiện vận tải			1.500.000	
4	Khác (MMTB là CCDC)			175.000	

3. Các giải pháp thực hiện

a, Về nguồn hàng, khách hàng:

Tiếp tục duy trì mối quan hệ với các khách hàng chủ lực Snicker, Motives (hàng FOB), đàm phán với khách hàng tăng sản lượng từ 15-20% cho năm 2025 để đảm bảo nguồn hàng sản xuất ổn định trong xưởng và gia công ngoài.

+ Đối với khách hàng Snicker: đã xác định năng lực từ 20.000-25.000 sản phẩm/tháng đối với đơn hàng Q1/2025, tương ứng năng lực 5 chuyền sản xuất. Từ quý 2/2025 dự kiến 28.000-30.000 sản phẩm/tháng tương ứng năng lực 6 chuyền sản xuất

+ Đối với khách hàng Motives: 15.000 sản phẩm/ tháng, tương ứng 3-4 chuyền sản xuất. Từ quý 2/2025 dự kiến 20.000 sản phẩm/tháng

Sản lượng tăng thêm một phần chuyền gia công ngoài.

Ngoài ra, tiếp tục duy trì giữ mối quan hệ với các khách hàng Logo.

Tiếp tục duy trì sản xuất tại các đơn vị gia công. Dự kiến kế hoạch sản xuất chi tiết tại các cơ sở năm 2025: 7,2 tỷ, tăng 3,6 lần so với năm 2024.

b, Tổ chức sản xuất:

Bố trí sản xuất theo hướng chuyên môn hóa mặt hàng theo từng khách hàng, quy hoạch theo từng chuyền sản xuất, cân đối năng lực sản xuất từng khách hàng, mặt hàng từ khâu lên kế hoạch, nhận hàng, quản lý nguyên vật liệu, tổ chức sản xuất, kiểm soát chất lượng, giao hàng đảm bảo yêu cầu khách hàng, hạn chế tối đa thời gian làm thêm.

Sắp xếp lao động, quy hoạch mặt bằng nhà xưởng, bố trí sắp xếp lại chuyền may, máy móc thiết bị. Bố trí chuyền cụm chi tiết, khai thác tối đa năng lực máy lập trình tự động, các máy chuyên dùng.

Cải tiến chuyền, ứng dụng sản xuất tinh gọn, sử dụng cử cuốn gá lắp, rập form, đào tạo thao tác, đa dạng kỹ năng cho người lao động. Nghiên cứu giảm thao tác thừa, khai thác tốt năng lực, nâng cao năng suất, hiệu suất sản xuất. Tăng cường công tác quản lý kiểm tra, kiểm soát chất lượng đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật mà khách hàng đã đề ra.

Tăng cường công tác quản lý của cấp chỉ huy, cấp trung; xây dựng kế hoạch hàng tuần cụ thể hơn và phổ biến đến từng bộ phận để thực hiện. Duy trì giao ban hàng ngày tại phân xưởng tạo nên sự liên kết chặt chẽ giữa các bộ phận trong mối quan hệ giải quyết công việc.

Thay đổi tư duy quản lý, quản trị theo hiệu quả công việc. Xây dựng môi trường làm việc văn minh, văn hoá doanh nghiệp. Thúc đẩy người lao động tích cực sáng tạo, cải tiến công việc, đồng hành cùng sản xuất. Có phương án thay đổi, luân chuyển cán bộ, nhân viên.

Tổ chức tốt công tác triển khai hàng kinh doanh thương mại, hàng gia công ngoài, xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên theo dõi hàng gia công để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

c, Công tác kinh doanh thương mại

Phát triển hàng đồng phục nội địa các ngành, DQTV, BHLĐ, mục tiêu năm 2025 doanh thu từ sản xuất và kinh doanh hàng nội địa tăng ít nhất 15-20%.

d). Công tác cung ứng

Thực hiện đúng quy trình mua hàng đã được ban hành.

Tiếp tục tìm và đánh giá các nhà cung ứng, mua hàng cạnh tranh đối với các nhà cung cấp đã hợp tác trong nước về giá, chất lượng, thời gian giao hàng, thủ tục thanh toán, đảm bảo cho công ty được sản xuất liên tục. Tiếp tục tìm kiếm đơn vị cung cấp, rà soát lại chi phí mua hàng, tìm nhiều giải pháp giảm chi phí.

Duy trì tốt công tác theo dõi quản lý NPL xuất nhập khẩu, đối chiếu số liệu thanh quyết toán nguyên phụ liệu với cơ quan Hải quan, thực hiện Doanh nghiệp tuân thủ pháp luật hải quan và duy trì ở mức II (mức tuân thủ cao).

e, Công tác đầu tư và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

Tiếp tục đầu tư bổ sung MMTB chuyên dùng, thiết bị tự động với giá trị 1,8 tỷ để thay thế các máy cũ, hỏng và thay thế LĐ có thay nghề.

Đầu tư phương tiện vận tải xe ô tô 7 chỗ : 1,5 tỷ đồng.

Đầu tư chuyển đổi xanh: hệ thống điện năng lượng mặt trời: 1,9 tỷ; đáp ứng yêu cầu chuyển đổi xanh và tiết kiệm chi phí sản xuất.

f, Công tác quản trị:

Tiếp tục rà soát ban hành qui chế, quy trình quản lý bổ sung phù hợp với điều kiện của công ty.

Tiếp tục kiểm soát, cập nhật các quy định của Nhà nước về công tác quản lý tài chính; tăng cường soát xét hồ sơ, hóa đơn đầu vào hạn chế tối đa các rủi ro.

Tập trung điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thông suốt từ khâu kế hoạch, tài chính, kỹ thuật, sản xuất và hành chính. Cải tiến các hoạt động quản trị chưa hiệu quả, quyết liệt trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành.

Tập trung vào vấn đề nâng cao năng lực của cán bộ và nhân viên. Nâng cao tinh thần trách nhiệm với tập thể, với công việc, nhận thức được những khó khăn bên trong công ty và bên ngoài thị trường để đoàn kết thực hiện các giải pháp ổn định và phát triển trong mọi điều kiện.

Chú trọng xây dựng mối quan hệ hợp tác với khách hàng cũ và mới. Theo đuổi mục tiêu chuyên môn hóa hàng đồng phục và BHLĐ chất lượng cao.

Tăng cường phân cấp, phân quyền giao trách nhiệm rõ ràng hơn đi đôi với kiểm tra và giám sát. Mạnh dạn luân chuyển bổ nhiệm đối với các cán bộ nhân viên hoàn thành tốt công việc, bố trí sử dụng lao động hiệu quả.

Tiếp tục khai thác MMTB chuyên dùng hiện có, đánh giá hiệu quả, nguồn hàng, đầu tư bổ sung thay thế thiết bị tự động để đảm bảo sản xuất, đảm bảo chất lượng sản phẩm và ứng phó với xu hướng giảm lao động.

Triển khai đánh giá công tác thực hiện chiến lược giai đoạn 2021 – 2025; xây dựng chiến lược giai đoạn 2026 – 2030.

f, Công tác tài chính kế toán:

Tăng cường công tác kiểm soát hồ sơ, hạch toán kế toán, tính giá thành, công tác quản lý công nợ, tăng cường kiểm soát giá cả đầu vào, phân tích hiệu quả của từng khách hàng, phản ánh đúng và đủ theo nội dung kinh tế phát sinh.

Tập trung thu hồi công nợ khách hàng, theo dõi, thực hiện hoàn thuế đảm bảo nguồn vốn hoạt động SXKD. Thường xuyên rà soát công nợ phải thu, phải trả, thu hồi công nợ kịp thời.

Cập nhật thường xuyên tình hình biến động ngoại tệ để có phương án kinh doanh kịp thời, giảm thiểu tác động xấu đến hiệu quả SXKD.

Lập kế hoạch, cân đối nguồn vốn đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh. Đàm phán, giao dịch bổ sung với Ngân hàng Vietcombank, Eximbank để tìm nguồn vay lãi suất cạnh tranh.

Phối hợp chặt chẽ với phòng Kế hoạch trong công tác quản lý chi phí, hóa đơn, chứng từ, đối chiếu sổ sách, quản lý vật tư, nguyên phụ liệu. Ban hành các thông báo giao dịch không dùng tiền mặt.

Thực hiện triệt để các biện pháp tiết kiệm chi phí để giảm các chi phí sản xuất, cụ thể: Xây dựng và duy trì dự trữ tồn kho ở mức hợp lý; Quản lý tốt các chi phí ngoài sản xuất đảm bảo đúng kế hoạch, định mức đã xây dựng theo kế hoạch chi phí trong năm; Tăng cường công tác kiểm soát, tiêu thụ hàng tồn kho, giảm thiểu rủi ro và thu hồi vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

g, Công tác hành chính hậu cần

Duy trì và áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng và các yêu cầu của tiêu chuẩn về trách nhiệm xã hội, tiêu chuẩn về sản xuất xanh nhằm thỏa mãn các yêu cầu của khách hàng. Đồng thời duy trì có hiệu quả sản xuất tinh gọn, 5S, tạo cảnh quan môi trường, khuôn viên đơn vị xanh sạch đẹp.

Lãnh đạo đơn vị an toàn tuyệt đối về mọi mặt: Nắm và quản lý chặt chẽ tình hình chính trị nội bộ, kết hợp triển khai chặt chẽ công tác dân vận và công tác chính sách, trọng tâm là dịp các ngày lễ lớn của đất nước. Duy trì chặt chẽ chính quyền địa phương và các cơ quan, đơn vị trong và ngoài Quân đội trên địa bàn đơn vị trú đóng.

Duy trì tốt công tác hậu cần đời sống và chăm sóc sức khỏe cho người lao động, nâng cao chất lượng các bữa ăn tập thể bảo đảm chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm. Thường xuyên duy trì và thực hiện tốt nội dung Cuộc vận động 50, tăng cường quản lý, kiểm soát chất lượng, quản lý thiết bị an toàn, vệ sinh công nghiệp và quản lý môi trường lao động đúng quy định.

Quản lý, sử dụng, khai thác đất Quốc phòng chặt chẽ, đúng quy định và có hiệu quả; Tiếp tục triển khai đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng nhằm cải thiện môi trường, điều kiện làm việc cho người lao động.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác chuẩn bị Đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng chặt chẽ, đúng thời gian theo hướng dẫn của trên.

BÁO CÁO

Về việc hoạt động của HĐQT năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng

Căn cứ vào quy định của luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động năm 2024.

Tôi xin thay mặt HĐQT báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2024 và định hướng nhiệm vụ 2025 như sau:

I. Hoạt động của HĐQT năm 2024:

HĐQT Công ty CP 28 Đà Nẵng nhiệm kỳ 2021-2025 gồm:

- Ông Trần Doãn Thoan - Chủ tịch
- Bà Hồ Thanh Thủy - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc
- Ông Bùi Văn Thuận - Ủy viên kiêm Phó Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị đã đi vào hoạt động để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của điều lệ và nghị quyết của đại hội cổ đông thông qua. Kết quả như sau:

Kể từ kỳ ĐHCĐ 2024 đến nay, Hội đồng Quản trị đã tiến hành một số phiên họp chính thức và một số phiên không chính thức để lấy ý kiến và đưa ra các quyết định quan trọng thuộc thẩm quyền của HĐQT:

Phiên họp thứ 1 ngày 04/4/2024, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

1. Thống nhất kết quả SXKD 2 tháng, ước thực hiện tháng 3 và quý 1/2024.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch mục tiêu năm 2024	Thực hiện 2 tháng đầu năm 2024	UTH tháng 3 năm 2024	UTH 3 tháng đầu năm 2024	% KH năm 2024	% so với cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	1000đ	220.000.000	28.339.900	18.174.210	46.514.110	21,1	84,1
2	Giá trị gia công chế biến	1000đ	67.140.000	8.666.028	5.452.733	14.118.761	21,0	86,8
	- SX trong xưởng	"	60.199.000	8.278.490	5.160.472	13.438.962	22,3	90,6
	- Gia công ngoài	"	6.941.000	387.538	292.261	679.798	9,8	47,7
3	Lợi nhuận	1000đ	600.000	(49.849)	150.000	100.151	16,7	23,7
4	Thu nhập bình quân / người / tháng	Đồng	8.855.000	7.975.736	7.560.153	7.837.649	88,5	102,8

2. Thống nhất kế hoạch quý 2 năm 2024 theo các chỉ tiêu sau :

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	KH quý 2	UTH 6	% KH	% so
-----	----------	-----	----------	----------	-------	------	------

			mục tiêu năm 2024	năm 2024	tháng đầu năm 2024	năm 2024	với cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	1000đ	220.000.000	46.140.583	92.654.693	42,1	91,3
2	Giá trị gia công chế biến	1000đ	67.140.000	15.398.662	29.517.423	44,0	91,0
	- SX trong xưởng	"	60.199.000	15.266.469	28.705.431	47,7	93,6
	- Gia công ngoài	"	6.941.000	132.194	811.992	11,7	45,8
3	Lợi nhuận	1000đ	600.000	120.000	220.151	36,7	418,8
4	Thu nhập bình quân / người / tháng	Đồng	8.855.000	8.433.538	8.126.691	91,8	98,3
5	Lao động bình quân	Người					
	- Lao động BQ trong danh sách	"	410	395	407	99,3	84,4
	- Lao động làm việc thực tế BQ	"	385	380	392	101,7	86,2
6	Năng suất LĐ (tính theo GTGCCB / người / tháng)	Đồng					
	- Tính theo LĐ BQ trong danh sách	"	12.200.000	12.883.096	11.754.886	96,4	110,8
	- Tính theo LĐ làm việc thực tế BQ	"	13.000.000	13.391.639	12.204.690	93,9	108,6

3. Thống nhất đầu tư máy lập trình khổ 850mm x 1300mm, giá trị dự tính đầu tư đã bao gồm VAT là : 197.000.000 đồng.

4. Thống nhất chủ trương thanh lý xe ô tô tải Hino biển kiểm soát 50KT – 003.42 sau khi có văn bản phê duyệt của Tổng cục hậu cần.

Phiên họp thứ 2 ngày 03/5/2024, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

Thống nhất thông qua hồ sơ thanh lý xe tải Hino biển kiểm soát : 50KT-003.42 như sau:

1. Thanh lý xe tải Hino biển kiểm soát : 50KT- 003.42, nguyên giá: 646.355.476 đồng, giá trị còn lại đến 31/03/2024 : 0 đồng.

2. Hình thức bán:

+ Tổ chức đấu giá công khai để lựa chọn tổ chức, cá nhân có nhu cầu mua có giá cao nhất.

+ Giá khởi điểm: 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng) – tương đương 20% nguyên giá (số liệu đã làm tròn), giá chưa bao gồm VAT

- Trường hợp đấu giá không thành công, giao Tổng Giám đốc lập hồ sơ thanh lý lần tiếp theo với giá giảm không quá 10% so với lần trước liền kề, cho đến khi thanh lý được lô hàng.

3. Thời gian thực hiện : Xong trước ngày 31/07/2024.

1. Phiên họp thứ 3 ngày 17/6/2024, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

2. Thống nhất kết quả SXKD 5 tháng, ước thực hiện tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2024

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch mục tiêu năm 2024	Thực hiện 5 tháng đầu năm 2024	UTH tháng 6 năm 2024	UTH 6 tháng đầu năm 2024	% KH năm 2024	% so với cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	1000đ	220.000.000	81.661.707	12.679.078	94.340.785	42,9	92,9
2	Giá trị gia công chế biến	1000đ	67.140.000	24.299.143	5.203.825	29.502.968	43,9	90,9
	- SX trong xưởng	"	60.199.000	23.284.821	5.018.289	28.303.110	47,0	92,3
	- Gia công ngoài	"	6.941.000	1.014.322	185.536	1.199.858	17,3	67,6
3	Lợi nhuận	1000đ	600.000	83.740	6.137	89.877	15,0	158,8
4	Thu nhập bình quân / người / tháng	Đồng	8.855.000	8.108.298	7.855.417	8.070.050	91,1	103,5

2. Thống nhất kế hoạch 6 tháng cuối năm 2024 theo các chỉ tiêu sau : xây dựng kế hoạch sản xuất 6 tháng cuối năm để đảm bảo hiệu quả, tăng các chỉ tiêu doanh thu, giá trị gia công chế biến đảm bảo cả năm đạt 95% kế hoạch được giao và thu nhập của người lao động tăng tương ứng, lợi nhuận năm 2024 : 600 triệu.

3. Thống nhất kế hoạch tổ chức cho người lao động tham quan nghỉ mát tại khu du lịch Bạch Mã – Thành phố Huế vào ngày 12 & 13/7/2024.

4. Giao Tổng Giám đốc triển khai xây dựng chiến lược Công ty giai đoạn 2026 – 2030, đánh giá và đề ra các giải pháp khai thác mặt bằng để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, bù đắp cho quy mô sản xuất và lao động giảm do chuyển dịch lao động, cần bám mục tiêu theo kế hoạch chiến lược Tổng Công ty đã ban hành.

Phiên họp thứ 4 ngày 04/9/2024, Hội đồng quản trị tiến hành họp online, đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

1. Thống nhất kết quả ước thực hiện quý 3, dự kiến kế hoạch quý 4/2024 và ước thực hiện năm 2024

a. Ước thực hiện quý 3 & 9 tháng năm 2024 :

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	UTH quý 3/2024	9 tháng 2024	% KH MT	% Cùng kỳ
I	Tổng doanh thu	1000đ	220.000.000	47.623.581	141.325.457	64,2	103,9
II	Giá trị gia công chế biến	1000 đ	67.140.000	16.054.241	45.535.945	67,8	98,0
III	- SX trong xưởng	"	60.199.000	15.594.469	43.882.257	72,9	98,2
	- Gia công ngoài	"	6.941.000	459.772	1.653.688	23,8	93,2
	Lợi nhuận	1000 đ	600.000	262.274	416.998	69,5	(38,9)
IV	Thu nhập bình	Đồng	8.855.000	8.853.597	8.325.941	94,0	109,3

	quân / người / tháng						
--	----------------------	--	--	--	--	--	--

b. Kế hoạch quý 4/2024 :

ST T	Chi tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Dự kiến quý 4/2024	UTH năm 2024	% UTH/K H năm 2024	% UTH/cùng kỳ 2023
I	Tổng doanh thu	1000đ	220.000.000	51.252.174	192.577.630	87,6	107,2
II	Giá trị gia công chế biến	1000 đ	67.140.000	15.537.426	61.073.371	91,0	99,4
III	- SX trong xưởng	"	60.199.000	15.072.426	58.954.682	97,9	99,5
	- Gia công ngoài	"	6.941.000	465.000	2.118.688	30,5	96,3
	Lợi nhuận	1000 đ	600.000	190.000	606.998	101,2	179,5
V	Thu nhập bình quân / người / tháng	Đồng	8.855.000	9.669.378	8.643.528	97,6	113,4

2. Thống nhất ký hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2024 với Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam, giá trị hợp đồng 80.000.000 đồng (chưa bao gồm VAT).

3. Đầu tư MMTB phục vụ sản xuất :

a. Thống nhất chủ trương đầu tư MMTB để thay thế một số thiết bị cũ đã hỏng. Cụ thể:

ĐVT: Đồng

STT	Danh mục đầu tư	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	T.tiền (VNĐ)
1	Máy định bộ điện tử Juki LK1900BNHS/MC672K	Cái	2	97.500.000	195.000.000
	TỔNG CỘNG		2		195.000.000

b. Nguồn vốn đầu tư : Nguồn vốn khấu hao của đơn vị.

- Thống nhất sửa chữa thay thế hệ thống cửa ra vào 15 cái bao gồm :13 cái tại phân xưởng, 02 cái tại nhà ăn đảm bảo an toàn cho người lao động và bảo vệ tài sản của đơn vị. Tổng giá trị sửa chữa dự tính :

STT	Danh mục sửa chữa	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	T.tiền (VNĐ)
1	Hệ thống cửa ra vào tại PX (13 cái) và nhà ăn tập thể (2 cái)	Cái	15	13.200.000	198.000.000
	TỔNG CỘNG		15		198.000.000

c. Thời gian thực hiện : Tháng 9/2024

d. Hình thức mua : Chào hàng cạnh tranh rút gọn.

4. Thống nhất thông qua hồ sơ thanh lý MMTB theo như Biên bản họp Hội đồng thanh lý MMTB ngày 17/8/2024 như sau:

a. Thanh lý 40 cái máy móc thiết bị có tổng nguyên giá: 936.066.390 đồng, giá trị còn lại đến 30/06/2024: 0 đồng. (Chi tiết theo hồ sơ đề xuất); thanh lý danh mục 14 dụng cụ văn phòng mua từ năm 2012 trở về trước hư hỏng không sửa chữa được (danh mục đính kèm hồ sơ đề xuất).

b. Hình thức bán:

+ Thông báo đấu giá rộng rãi (Đăng trên báo Đà Nẵng, website Công ty và niêm yết thông báo tại đơn vị), đơn vị tham dự bỏ thầu kín.

+ Giá khởi điểm: 188.263.000 đồng/ Lô (Một trăm tám mươi tám triệu hai trăm sáu mươi ba nghìn đồng y) – tương đương 20% nguyên giá, giá đã bao gồm VAT

- Trường hợp đấu giá không thành công, giao Tổng Giám đốc lập hồ sơ thanh lý lần tiếp theo với giá giảm không quá 10% so với lần trước liền kề, cho đến khi thanh lý được lô hàng.

c. Thời gian thực hiện : Từ tháng 9/2024 cho đến khi hoàn thành.

5. Thống nhất chủ trương quy hoạch lại mặt bằng, khai thác mặt bằng cho thuê để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Phiên họp thứ 5 ngày 25/9/2024, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

3. Thống nhất điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 :

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH MỤC TIÊU 2024	KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH 2024	CHÊNH LỆCH	TỶ LỆ %
A	B	C	1	2	3=2-1	4=2/1
I	Các khoản nộp	1.000đ	12.412.160	12.238.994	(173.166)	98,6%
II	Tổng doanh thu	1000đ	220.000.000	192.577.630	(27.422.370)	87,5%
III	Giá trị gia công chế biến	1000 đ	67.140.000	61.073.371	(6.066.629)	91,0%
	- SX trong xưởng	"	60.199.000	59.009.934	(1.189.066)	98,0%
	- Gia công ngoài	"	6.941.000	2.063.437	(4.877.563)	29,7%
IV	Lợi nhuận	1000 đ	600.000	607.556	7.556	101,3%

V	Một số chỉ tiêu hiệu quả	%				
	Tỷ suất lợi nhuận / vốn chủ sở hữu	"	3,7	3,7	-0,02	99,3%
	Tỷ suất lợi nhuận / tổng tài sản	"	0,9	1,1	0,23	126,4%
	Tỷ suất lợi nhuận / doanh thu	"	0,3	0,3	0,04	113,9%
VI	Tỷ lệ chia cổ tức	%	2,00	2,0	0,00	100,0%
VII	Thu nhập bình quân / người / tháng	Đồng	8.855.000	8.763.000	(92.000)	99,0%
VIII	Lao động bình quân	Người				
	- Lao động BQ trong danh sách	"	410	386	(24)	94,1%
X	Năng suất LĐ (tính theo GTGCCB / người / tháng)	Đồng				
	- Tính theo LĐ BQ trong danh sách	"	12.200.000	12.739.623	539.623	104,4%
	- Tính theo LĐ làm việc thực tế BQ	"	13.000.000	13.254.702	254.702	102,0%
XI	Kế hoạch đầu tư	1000đ	3.076.000	1.433.429	(1.642.571)	46,6%

Phiên họp thứ 6 ngày 05/12/2024, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

4. Thống nhất ước thực hiện kết quả SXKD năm 2024 :

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2024			% UTH2024/ TH 2023
			Kế hoạch	Ước TH	% UTH/KH	
A	B	C	1	2	3=2/1	4
I	CÁC KHOẢN NỘP	1.000đ	12.150.400	11.947.677	98%	89%
II	TỔNG DOANH THU	1.000đ	192.500.000	192.607.926	100%	107%
III	GIÁ TRỊ GIA CÔNG CHẾ BIẾN	1.000đ	61.000.000	61.006.841	100%	99%
1	Sản xuất trong xưởng	"	58.936.563	58.943.841	100%	99%
2	Gia công ngoài	"	2.063.437	2.063.000	100%	94%
IV	LỢI NHUẬN	1.000đ	600.000	632.000	105%	187%
VII	THU NHẬP BÌNH QUÂN/NGƯỜI/THÁNG	Đồng	8.763.000	8.764.000	100%	115%
VIII	LAO ĐỘNG BÌNH QUÂN	Người				
1	Lao động BQ trong danh sách	"	386	388	101%	86%
2	Lao động làm việc thực tế BQ	"	371	371	100%	86%
X	NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG	Đồng				
1	Tính theo lao động BQ trong DS	"	12.200.000	12.647.000	104%	116%
2	Tính theo LĐ làm việc thực tế BQ	"	13.000.000	13.240.000	102%	116%
XI	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	1.000đ	1.433.428	1.613.104	113%	373%

5. Tổng nhất chỉ tiêu xây dựng kế hoạch năm 2025 :

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	UTH 2024	KẾ HOẠCH 2025	%KH/ UTH2024
A	B	C	1	2	3=2/1
I	CÁC KHOẢN NỘP	1.000đ	11.947.677	12.399.429	104%
II	TỔNG DOANH THU	1.000đ	192.607.926	220.000.000	114%
III	GIÁ TRỊ GIA CÔNG CHẾ BIẾN	1.000đ	61.006.841	67.301.000	110%
1	Sản xuất trong xưởng	"	58.943.841	60.101.000	102%
2	Gia công ngoài	"	2.063.000	7.200.000	349%
IV	LỢI NHUẬN	1.000đ	632.000	1.000.000	158%
VII	THU NHẬP BÌNH QUÂN/NGƯỜI/THÁNG	Đồng	8.764.000	9.622.000	110%
VIII	LAO ĐỘNG BÌNH QUÂN	Người	388	360	93%
1	Lao động BQ trong danh sách	"	388	360	93%
2	Lao động làm việc thực tế BQ	"	371	342	92%
X	NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG	Đồng	-		
1	Tính theo lao động BQ trong DS	"	12.647.000	13.912.000	110%
2	Tính theo LĐ làm việc thực tế BQ	"	13.240.000	14.644.000	111%
XI	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	1.000đ	1.613.104	6.034.000	374%
2	Cải tạo, sửa chữa		1.083.509	2.550.000	235%
3	Máy móc thiết bị	"	529.595	1.809.000	342%
4	Phương tiện vận tải	"	-	1.500.000	
6	MMTB thuộc CCDC	"	-	175.000	

6. Tổng nhất dự kiến phân phối lợi nhuận 2024 và kế hoạch 2025 :

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	UTH năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
1	Lợi nhuận thực hiện	1.000 đ	632.000	1.000.000	
2	Chi phí không được trừ khi tính thuế TNDN	"	200.000	96.000	
-	- Chi phí không được trừ	"	200.000	96.000	
3	Lợi nhuận chịu thuế	"	832.000	1.096.000	
4	Thuế TNDN	"	166.400	219.200	
5	Lợi nhuận sau thuế	"	465.600	780.800	
6	Trích lập các quỹ	"	156.740	8.650	
-	Quỹ khen thưởng	"	156.740	8.650	
7	Chia cổ tức	"	308.860	772.150	

-	Vốn nhà nước (TCT 28)	"	261.760	654.400	
-	Vốn cổ đông	"	47.100	117.750	
8	Lợi nhuận để lại	"	-	-	

4. Thống nhất chi lương tháng 13 và thưởng Tết 2025, mức chi bình quân tối thiểu 9,7 triệu/người, đảm bảo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 đạt kế hoạch mục tiêu.

Phiên họp thứ 7 ngày 23/12/2024, Hội đồng quản trị tiến hành họp online, đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

- Thống nhất ban hành 13 quy chế :

Quy chế quản lý con dấu

Quy chế chi tiêu nội bộ

Quy chế lao động tiền lương

Quy chế quản lý tài chính

Quy chế thực hiện dân chủ trong công ty

Quy chế quản lý công nợ

Quy chế ứng dụng công nghệ thông tin

Quy chế an toàn công nghệ thông tin

Quy chế phòng cháy chữa cháy

Quy chế thi đua khen thưởng

Quy chế quản lý hành chính hậu cần

Quy chế xử lý vi phạm kỷ luật

Quy chế quản lý hoạt động đấu thầu

Phiên họp thứ 8 ngày 20/01/2025, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

Thống nhất các báo cáo

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 :

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2024			% UTH2024/ TH 2023
			Kế hoạch	Thực hiện	% UTH/KH	
A	B	C	1	2	3=2/1	4
I	CÁC KHOẢN NỢP	1.000đ	12.150.400	11.874.657	98%	89%
II	TỔNG DOANH THU	1.000đ	192.500.000	201.890.273	105%	107%
III	GIÁ TRỊ GIA CÔNG CHẾ BIẾN	1.000đ	61.000.000	61.488.889	101%	100%
1	Sản xuất trong xưởng	"	58.936.563	59.012.672	100%	100%

2	Gia công ngoài	"	2.063.437	2.476.217	120%	113%
IV	LỢI NHUẬN	1.000đ	600.000	684.674	114%	202%
VII	THU NHẬP BÌNH QUÂN/NGƯỜI/THÁNG	Đồng	8.763.000	8.807.705	101%	116%
VIII	LAO ĐỘNG BÌNH QUÂN	Người				
1	Lao động BQ trong danh sách	"	386	385	92%	85%
2	Lao động làm việc thực tế BQ	"	371	370	92%	86%
X	NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG	Đồng				
1	Tính theo lao động BQ trong DS	"	12.200.000	12.773.306	114%	117%
2	Tính theo LĐ làm việc thực tế BQ	"	13.000.000	13.291.142	111%	116%
XI	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	1.000đ	1.433.428	1.613.104	113%	373%

2. Báo cáo ước thực hiện tháng 1/2025, kế hoạch quý 1/2025 :

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch mục tiêu năm 2025	Thực hiện tháng 1/2025	Kế hoạch quý 1/2025	% KH năm 2025	% so với cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	1000đ	220.000.000	18.126.421	44.763.959	20%	106%
2	Giá trị gia công chế biến	1000đ	67.300.000	4.437.500	14.520.193	22%	102%
	- SX trong xưởng	"	60.100.000	4.120.610	13.467.587	22%	99%
	- Gia công ngoài	"	7.200.000	316.890	1.052.606	15%	164%
3	Lợi nhuận	1000đ	1.000.000	250.000	150.000	15%	192%
4	Thu nhập bình quân / người / tháng	Đồng	9.650.000	9.611.691	9.341.810	97%	119%

3. Thống nhất đầu tư nồi hơi điện từ 60kg cho bếp ăn để đảm bảo công tác phục vụ suất ăn ca hàng ngày, giá trị đầu tư dự kiến 90 triệu.

4. Thống nhất chủ trương đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời phục vụ công tác chuyển đổi xanh, đáp ứng yêu cầu chung của ngành may và khách hàng. Chi phí đầu tư dự kiến 2.111.400.000 đồng (Giá đã bao gồm thuế VAT).

5. Thống nhất chủ trương đầu tư MMTB phục vụ sản xuất kinh doanh theo kế hoạch, trong đó ưu tiên đầu tư máy đánh đĩa 2 đầu tự động phục vụ sản xuất trong quý 1/2025, các máy còn lại sẽ đầu tư trong quý 3/2025. Tổng giá trị đầu tư dự kiến 2.149.092.000 đồng (Giá đã bao gồm thuế VAT).

6. Thống nhất thanh lý MMTB hư hỏng không sử dụng được để thu hồi vốn,

- Hình thức bán:

+ Thông báo chào hàng cạnh tranh rộng rãi (Đăng trên báo Đà Nẵng, website Công ty và niêm yết thông báo tại đơn vị), đơn vị tham dự chào giá phiếu kín.

+ Giá khởi điểm: 20.500.000 đồng/ Lô (Hai mươi triệu năm trăm nghìn đồng y), giá đã bao gồm VAT

- Trường hợp chào giá lần đầu không thành công, giao Tổng Giám đốc lập hồ sơ thanh lý lần tiếp theo với giá giảm không quá 10% so với lần trước liền kề, cho đến khi thanh lý được lô hàng.

- Thời gian thực hiện : Từ tháng 2/2025 cho đến khi hoàn thành.

7. Thống nhất quy hoạch lại mặt bằng, khai thác cho thuê để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Phiên họp thứ 9 ngày 18/02/2025, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

Hội đồng Quản trị thống nhất thông qua các nội dung sau :

1. Kết quả UTH 2 tháng đầu năm, kế hoạch tháng 3 và quý 1 năm 2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch mục tiêu năm 2025	UTH 2 tháng đầu năm 2025	KH tháng 3/2025	UTH quý 1/2025	% KH năm 2025	% so với cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	1000đ	220.000.000	27.286.395	18.162.704	45.449.099	21%	320%
2	Giá trị gia công chế biến	1000đ	67.300.000	8.904.161	5.684.225	14.588.386	22%	107%
	- SX trong xưởng	"	60.100.000	8.299.098	5.226.495	13.525.593	23%	100%
	- Gia công ngoài	"	7.200.000	605.062	457.730	1.062.792	15%	166%
3	Lợi nhuận	1000đ	1.000.000	50.000	150.000	200.000	20%	363%
4	Thu nhập bình quân / người / tháng	Đồng	9.650.000	10.682.966	8.406.903	9.924.278	103%	126%

2. Thống nhất phương án khai thác cho thuê kho :

- Diện tích khai thác cho thuê: 2.582m² bao gồm: nhà ăn 169 m², nhà kho 799 m², nhà xe và sân trước nhà kho: 1.614 m².

- Giá dự kiến cho thuê không thấp hơn: 103.000.000 đồng/ tháng (giá chưa bao gồm thuế VAT) cho năm đầu tiên. Năm thứ 2 trở đi tăng giá tối đa không quá 10% so với năm trước.

- Mục đích thuê: Kinh doanh hoạt động thể thao pickleball và các dịch vụ, ngành nghề không vi phạm quy định của Pháp luật.

- Đơn vị thuê không được cho bên thứ 3 thuê lại khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Bên cho thuê.

- Thời hạn ký hợp đồng thuê: 06 năm. Sau khi kết thúc hợp đồng, tùy thuộc vào khả năng và nhu cầu của 2 bên sẽ thương thảo, nếu tiếp tục thuê thì hợp đồng sẽ được ký kết với thời hạn từng năm một.

- Công tác tổ chức: Thuê đơn vị tổ chức đấu giá công khai để lựa chọn tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuê có giá cao nhất đáp ứng mục đích cho thuê của đơn vị. Giá khởi điểm: 103.000.000 đồng..

3. Thống nhất phương án lương năm 2025 theo hồ sơ của Hội đồng lương đính kèm.

4. Thống nhất kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ năm 2025 cụ thể như sau :

a. Thời gian tổ chức đại hội : 08h00' ngày 14/03/2025.

b. Địa điểm : Hội trường Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng (67 Duy Tân – Phường Hòa Thuận Tây – Quận Hải Châu – Thành phố Đà Nẵng

c. Hình thức tổ chức : Toàn thể cổ đông sở hữu cổ phần ATD.

d. Các nội dung chương trình Đại hội :

d.1. Thông qua các báo cáo thường niên gồm :

- Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024, Kế hoạch SXKD và các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD 2025.

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024.

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.

d.2. Thông qua các tờ trình :

- Tờ trình về báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

- Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận 2024 và KH 2025

- Tờ trình về kế hoạch đầu tư 2025.

- Tờ trình xin ủy quyền cho HĐQT quyết định điều chỉnh kế hoạch SXKD 2025 (nếu có).

- Tờ trình về việc hạn mức tín dụng và thế chấp tài sản vay vốn ngân hàng.

- Tờ trình ủy quyền HĐQT phê duyệt hợp đồng trên 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp, các hợp đồng giao dịch với Tổng cty 28 và các đơn vị thành viên thuộc tổng cty 28.

- Tờ trình về thù lao HĐQT và ban kiểm soát công ty.

- Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025.

- Bầu cử bổ sung BKS nhiệm kỳ 6 (2024-2026)

5. Kế hoạch nguồn hàng quý 2 : Giao Tổng Giám đốc theo dõi sát ảnh hưởng của chính sách áp thuế của Mỹ đến các thị trường cung cấp hàng của đơn vị, giữ liên hệ với khách hàng Phú Khang, các đơn vị trong tổ hợp, khai thác nguồn hàng kinh doanh nội địa... để chủ động nguồn hàng bổ sung khi bị ảnh hưởng.

6. Cần tập trung công tác tuyển dụng, giữ chân lao động để giữ quy mô sản xuất đảm bảo theo kế hoạch mục tiêu, tăng cường công tác chuyển đổi số để tăng hiệu quả công tác quản lý, điều hành.

II. Kế hoạch hoạt động năm 2025:

Năm 2025 tình hình kinh tế trong nước tiếp tục nhiều khó khăn. Tình hình thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến bất ổn, khó lường, đặc biệt là ngành dệt may xu hướng khó khăn hơn nữa do ảnh hưởng của tình hình chiến tranh thương mại, lao động nghỉ, chuyển việc.

Về phía Công ty: Trên cơ sở nhận định tình hình thị trường, khách hàng, nguồn hàng và kế hoạch sản xuất kinh doanh trong thời gian đến. Quý 1 Công ty đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời, cuối quý 1/2025 công ty sẽ đánh giá lại công tác nguồn hàng để có kế hoạch đầu tư máy móc thiết bị, khai thác tối đa MMTB hiện có, chuyên môn hoá mặt hàng; tìm kiếm đối tác liên doanh, liên kết phát triển mảng kinh doanh nội địa, khai thác nguồn hàng đẩy mạnh gia công ngoài; là cơ sở để tăng năng suất, tiết giảm chi phí, tăng thu nhập cho người lao động và hiệu quả từ cuối quý 2/2025 và làm tiền đề cho các năm tiếp theo.

Trong bối cảnh tình hình trên, HĐQT đề ra kế hoạch hoạt động như sau:

- Duy trì các phiên họp định kỳ 1 lần/quý, tổ chức các cuộc họp bất thường (nếu cần thiết) để giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT. HĐQT sẽ nghe báo cáo tổng quát việc thực hiện các nhiệm vụ, ý kiến đề xuất của Công ty, thảo luận và quyết định thông qua các biện pháp, giải pháp và các vấn đề phát sinh của Công ty.
- Trên cơ sở quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông hôm nay, HĐQT sẽ tiếp tục cụ thể hoá nghị quyết thành các mục tiêu, kế hoạch. Đồng thời, chỉ đạo Ban điều hành Công ty thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2025.
- Năm 2025, HĐQT sẽ cùng với Ban điều hành và người lao động tận dụng những thuận lợi, vượt qua mọi khó khăn thách thức để giữ vững sự phát triển của Công ty, thực hiện tốt các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đồng thời, HĐQT rất mong nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của tất cả quý cổ đông, cán bộ công nhân viên, người lao động trong mọi hoạt động của Công ty.

Trân trọng gửi đến toàn thể Quý cổ đông lời chúc sức khỏe và thành công.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hồ Thanh Thủy

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 2 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025

Kính thưa: Quý vị Cổ đông

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Chủ tịch Quốc hội;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng;

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán số 0702.01/BC-TC/VAE ngày 07/02/2025 của Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam về việc Báo cáo kiểm toán độc lập tại thời điểm 31/12/2024 của Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với các nội dung chính như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tại Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng ngày 07/03/2024, Chúng tôi được Đại hội đồng cổ đông bầu là thành viên Ban kiểm soát. Các thành viên Ban kiểm soát đã thống nhất phân công nhiệm vụ như sau:

- | | | |
|--------|----------------------|------------|
| 1. Ông | Lữ Công Thịnh | Trưởng ban |
| 2. Bà | Nguyễn Thị Thu Hương | Thành viên |
| 3. Bà | Nguyễn Thị Hằng | Thành viên |

Trong năm 2024 Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với nội dung như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật doanh nghiệp và điều lệ của Công ty

- Kiểm soát báo cáo tài chính: Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; Kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động... của Công ty; Kiểm soát doanh thu, chi phí, việc sử dụng vốn có đúng mục đích và hiệu quả; Thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông. Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban kiểm soát đã kiểm tra các văn bản nội bộ của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc ban hành trong quá trình quản trị và điều hành Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương trong việc tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội đồng cổ đông. Trong quá trình kiểm tra, Ban kiểm soát tham gia đóng góp ý kiến với những nội dung về công tác sản xuất kinh doanh, công tác quản lý và một số công tác khác của Công ty. Đối với cổ đông, Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc. Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD

1. Về thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2024

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2024, Công ty đã được thực hiện đầy đủ, rõ ràng, trung thực trong báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, báo cáo tài chính năm 2024 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam thực hiện

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu như sau

Khoản mục	Đvt	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	TH/KH (%)
1. Vốn điều lệ	Đồng	15.443.000.000	15.443.000.000	100%
- Nhà nước (TCT)	“	13.088.000.000	13.088.000.000	100%
- Cổ đông khác	“	2.355.000.000	2.355.000.000	100%
2. Doanh thu	Đồng	192.500.000.000	198.206.386.781	103%
3. Lợi nhuận trước thuế	Đồng	600.000.000	684.674.340	114%
4. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	381.600.000	535.086.275	140%
5. Trích lập các quỹ	Đồng	72.740.000	226.226.275	311%
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	“	72.740.000	226.226.275	311%
6. Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	%	2%	2%	100%
7. DK thực hiện chia cổ tức	Đồng	308.860.000	308.860.000	100%
8. Lao động bình quân	Người	386	385	100%
9. Thu nhập bình quân	Đ/Ng	8.763.000	8.807.705	101%
10. Tỷ suất LNTT/VCSH	%	1,40%	4,28%	306%
11. Tỷ suất LNTT/DT	%	0,31%	0,27%	87%

2. Về kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu năm 2025

Khoản mục	Đvt	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	KH/TH (%)
1. Vốn điều lệ	Đồng	15.443.000.000	15.443.000.000	100%
- Nhà nước (TCT)	“	13.088.000.000	13.088.000.000	100%
- Cổ đông khác	“	2.355.000.000	2.355.000.000	100%
2. Doanh thu	Đồng	198.206.386.781	220.000.000.000	111%
3. Lợi nhuận trước thuế	Đồng	684.674.340	1.000.000.000	146%
4. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	535.086.275	780.800.000	146%
5. Bù lỗ các năm trước		0		
6. Trích lập các quỹ	Đồng	226.226.275	8.650.000	4%
- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng			
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	“	226.226.275	8.650.000	4%
- Quỹ thưởng người quản lý	“	0		
7. Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	%	2%	5%	250%
8. Chia cổ tức	Đồng	308.860.000	772.150.000	250%
9. Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ và chi trả cổ tức		0	0	
10. Lao động bình quân	Người	385	360	94%
11. Thu nhập bình quân	Đ/Ng	8.807.705	9.650.000	110%
12. Các khoản nộp	Đồng	11.874.657.000	12.419.429.000	105%
13. Giá trị gia công chế biến		62.159.281.768	67.300.000.000	108%

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Thẩm định báo cáo tài chính :

Báo cáo tài chính năm 2024 bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Hệ thống chứng từ kế toán, sổ sách kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán định giá Việt Nam.

Ý kiến của Kiểm toán viên: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023
Tổng tài sản	77.819.828.960	82.371.983.925
A. Tài sản ngắn hạn	67.792.856.231	71.047.775.007
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	1.666.143.283	3.200.995.538
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	29.479.385.559	36.737.298.016
3. Hàng tồn kho	32.078.884.718	29.052.764.021
4. Tài sản ngắn hạn khác	4.568.442.671	2.056.717.432
B. Tài sản dài hạn	10.026.972.729	11.324.208.918
1. Tài sản cố định	9.471.837.669	10.708.886.014
2. Tài sản dài hạn khác	555.135.060	615.322.904
Tổng nguồn vốn	77.819.828.960	82.371.983.925
A. Nợ phải trả	61.506.622.191	66.492.282.390
1. Nợ ngắn hạn	61.170.853.316	65.254.648.379
2. Nợ dài hạn	335.768.875	1.237.634.011
B. Nguồn vốn chủ sở hữu	16.313.206.769	15.879.701.535

3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính tại thời điểm 31/12/2024

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	31/12/2024	31/12/2023
1	Cơ cấu tài sản			
-	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	87,12%	86,25%
-	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	12,17%	13,00%
2	Cơ cấu nguồn vốn			
-	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	20,96	19,28
-	Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	4,17	4,17
3	Khả năng thanh toán			
-	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,58	0,64
-	Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	1,11	1,09
4	Hiệu quả			
-	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	0,69	0,12
-	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu	%	0,34	0,06
-	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH	%	3,34	0,66

- Năm 2024 Công ty CP 28 Đà Nẵng đã hoàn thành kế hoạch một số chỉ tiêu kế hoạch năm: lợi nhuận trước thuế đạt 114% kế hoạch năm; nộp ngân sách: 11,87 tỷ đồng, đạt 98% kế hoạch năm và bằng 88,5% cùng kỳ năm trước; thu nhập bình quân đạt 101% kế hoạch năm và bằng 115,5% cùng kỳ năm trước. tỷ suất LN/DT đạt 109% so kế hoạch.

- Công ty đã tăng cường kiểm soát mục tiêu, sắp xếp, phân bổ nhiệm công việc đội ngũ gián tiếp trong điều kiện lao động đang giảm, tìm kiếm nguồn hàng thay thế khách hàng Motives giảm sản lượng, cơ bản đảm bảo năng lực sản xuất, đảm bảo thu nhập cho người lao động, ổn định tư tưởng cán bộ, công nhân viên.

- Đã thực hiện kiểm kê hàng tồn kho theo định kỳ hàng hóa vật tư tồn kho, phân loại phẩm cấp chất lượng và thực hiện thanh xử lý hàng tồn kho kém phẩm chất, chậm luân chuyển theo đúng quy định. Đơn vị đã ban hành hạn mức

hàng tồn kho giá trị tồn kho bình quân năm thấp hơn định mức ban hành 0,87 lần

Công ty đã thực hiện tốt nghĩa vụ nộp Ngân sách nhà nước và BQP, đã kê khai quyết toán thuế năm 2024

- Công ty đã cơ bản chấp hành nghiêm Điều lệ, quy chế đã ban hành, các chính sách về quản lý tài chính, chế độ kế toán thống kê theo quy định. Công tác quản lý vốn và tài sản dần đi vào nề nếp được thực hiện xuyên suốt...

Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam; Ban kiểm soát Công ty nhất trí xác nhận số liệu tại Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam

IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và công tác điều hành của Ban Giám đốc

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc. Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các văn bản, nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, nêu rõ những khó khăn tác động, những kết quả đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề tồn tại cần khắc phục và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2024. Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc về các mặt của Công ty

2. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 :

- *Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế năm 2024* : đã nêu tại trang 02 Năm 2024, Công ty hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận

- *Về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC Công ty :*

Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam thực hiện kiểm toán BCTC Công ty theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024

- *Về phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và chi trả thù lao HĐQT, BKS, BDH :*

Do lợi nhuận đạt kế hoạch, Công ty thực hiện phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, chi chi trả thù lao HĐQT, BKS theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024

3. Các hoạt động công tác khác

Các quy trình hoạt động của Công ty được đảm bảo và tuân thủ theo đúng pháp luật, các chế độ, quyền lợi của CBCNV được thực hiện theo đúng Luật lao động, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cụ thể:

- Thực hiện ký kết hợp đồng lao động được thực hiện theo đúng quy trình của Bộ Luật lao động - Thực hiện kiểm kê hàng hóa tồn kho theo định kỳ 1 năm 2 lần vào thời điểm 01/07 và 31/12. Công ty đã ban hành định mức hàng tồn

kho, công tác quản trị hàng tồn kho tốt, giá trị tồn kho bình quân năm chỉ bằng 0,87 lần so với định mức ban hành

- Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV ngoài việc thực hiện đúng Luật lao động còn có biện pháp theo dõi, sắp xếp lực lượng lao động trong Công ty phù hợp với sức khỏe của người lao động

- Thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định cho người lao động như đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN, chi trả lương hàng tháng kịp thời đầy đủ. Ngoài ra các chế độ phúc lợi khác luôn được đảm bảo, duy trì, giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc, từ trần, ốm đau, bệnh tật, tai nạn lao động... được thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác nhằm đảm bảo mọi quyền lợi cho người lao động, Công ty còn tổ chức các hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ, thể thao mừng các ngày lễ trong năm...

- Các tổ chức chính trị xã hội: Công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên đã được Công ty quan tâm tạo điều kiện và thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước, Luật doanh nghiệp

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2025 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Stt	Nội dung kiểm soát	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp
1	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 3 tháng ĐN năm 2025	T04/2025	PTCKT - PKH
2	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 6 tháng ĐN năm 2025	T08/2025	“
3	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 9 tháng ĐN năm 2025	T10/2025	“
4	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo quyết toán tài chính năm 2025 trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập	T03/2026	“
5	Xem xét và thống nhất báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên	T02/2026	Các đơn vị trong Công ty
6	Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị	Đột xuất	HĐQT
7	Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; Xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý	1 quý/1 lần	HĐQT - BGĐ
8	Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025	6 tháng/1 lần	HĐQT - BGĐ
9	Giám việc thực thi công bố thông tin theo quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông	1 quý/1 lần	PTCKT - PKH
10	Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát	Đột xuất	Các đơn vị trong Công ty

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ điều hành để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh Đại hội đồng cổ đông giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và cổ đông của Công ty

- Duy trì thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác quản lý và thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực hoạt động, đặc biệt chú trọng sử dụng triệt để nguyên phụ liệu tồn nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát chi phí quản lý tại Công ty có hiệu quả

- Thực hiện tuân thủ các thủ tục, quy trình về đầu tư, mua sắm tài sản theo quy định. Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị đúng theo kế hoạch để đáp ứng tốt nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao năng suất

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, đảm bảo đủ vốn, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định hiện hành liên quan, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ Công ty và đúng pháp luật

- Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách cán bộ và luân chuyển cán bộ hợp lý, phù hợp với hiện tại và yêu cầu phát triển của Công ty

- Nghiên cứu đưa ra chính sách và biện pháp phù hợp để tuyển dụng được lao động nhằm bổ sung nguồn lao động đang thiếu hụt năm 2025, đồng thời tinh giảm một số vị trí công việc bị dư thừa so với định biên

- Tiếp tục nghiên cứu, cải tiến chính sách tiền lương, tiền thưởng để động viên, khuyến khích người lao động làm việc với hiệu quả cao nhất

- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định trên nguyên tắc phòng ngừa hạn chế sai sót trong mọi hoạt động của Công ty

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Đã ký

Lữ Công Thịnh

TỜ TRÌNH

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam. Báo cáo tài chính bao gồm các nội dung chính sau:

1. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
2. Báo cáo kiểm toán độc lập
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
6. Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Toàn bộ nội dung của Báo cáo tài chính đính kèm theo tài liệu ĐHĐCĐ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

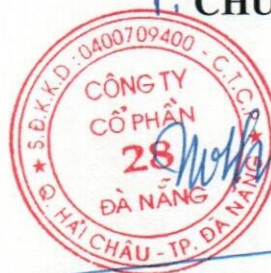
Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu VT (P6)

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. CHỦ TỊCH



Hồ Thanh Thủy

TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều lệ Công ty CP 28 Đà Nẵng;
- Căn cứ vào Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025. Hội đồng quản trị Công ty CP 28 Đà Nẵng dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

Đơn vị tính : đồng

STT	CHỈ TIÊU	PHƯƠNG ÁN PPLN NĂM 2024	KẾ HOẠCH PPLN NĂM 2025	GHI CHÚ
A	B	1	2	
1	Lợi nhuận kế toán	684.674.340	1.000.000.000	
2	Chi phí không được trừ	63.265.983	96.000.000	
3	Thu nhập chịu thuế (1+2)	747.940.323	1.096.000.000	
4	Tổng thuế TNDN phải nộp	149.588.065	219.200.000	
5	Lợi nhuận sau thuế (1-4)	535.086.275	780.800.000	
6	Lợi nhuận lũy kế đến cuối kỳ trước	-	-	
7	Lợi nhuận lũy kế cuối năm báo cáo	535.086.275	780.800.000	
8	Trích lập các quỹ	226.226.275	8.650.000	
8.2	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : (42,28%)	226.226.275	8.650.000	
8.3	- Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp (0%)			
9	Dự kiến Tỷ lệ chia cổ tức	2%	5%	
10	Tổng tiền chia cổ tức (2%)	308.860.000	772.150.000	
11	Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ và chi trả cổ tức	0	0	0

Do lợi nhuận lũy kế âm nên nhiều năm đơn vị không phân phối lợi nhuận, không có nguồn động viên, khen thưởng phúc lợi cho người lao động. Đề nghị ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận :
+ Năm 2024 : trích quỹ Khen thưởng phúc lợi là 0,09 tháng lương tương ứng với 42,28% lợi nhuận sau thuế , không trích quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp và chi cổ tức theo tỷ lệ 2% tương ứng 57,72% lợi nhuận sau thuế.

Kế hoạch chi quỹ khen thưởng phúc lợi : Đơn vị thực hiện chi quỹ khen thưởng phúc lợi theo đúng quy định của Quy chế quản lý tài chính được ban hành.

Nơi nhận :

- Như trên
- Ban Điều hành Tcty 28;
 - HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
 - Lưu VT (P5)



Số: 33 /TTr-CT

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 2 năm 2025

TỜ TRÌNH

Kế hoạch đầu tư 2025

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng;
Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả đầu tư 2024 và kế hoạch đầu tư năm 2025 chi tiết như sau:

ĐVT : 1.000 đồng

STT	Kế hoạch đầu tư	Kế hoạch năm 2024	Kế hoạch điều chỉnh 2024	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025
1	- Cải tạo sửa chữa	1.500.000	900.000	900.000	2.550.000
2	- MMTB	1.376.000	533.428	529.595	1.809.000
3	- Phương tiện vận tải (xe ô tô 7 chỗ)				1.500.000
4	- MMTB thuộc CCDC	200.000			175.000
	Tổng cộng :	3.076.000	1.433.428	1.429.595	6.034.000

Trong đó, trong năm 2024 đánh giá đầu tư MMTB cần thiết để đáp ứng kịp tiến độ SXKD và đầu tư tài sản trên đất để tăng hiệu quả từ doanh thu dịch vụ.

Do tình hình kinh tế, chính trị, trên thế giới và trong khu vực ngày càng phức tạp; tình trạng cạnh tranh gay gắt của ngành dệt may. Để chủ động đánh giá, phân tích đầu tư tài sản phù hợp với nguồn hàng và tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng xin đề xuất với Đại hội thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị cân đối, điều chỉnh tổng giá trị và hạn mục kế hoạch đầu tư năm 2025 (nếu có) trên cơ sở kế hoạch đầu tư của Chủ tịch Tổng Công ty phê duyệt.

Xin ý kiến Đại hội.

Nơi nhận:

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu VT (P16)

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hồ Thanh Thủy

Số: 34 /TTr-CT

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 2 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc ủy quyền HĐQT điều chỉnh kế hoạch SXKD 2025

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng;
Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

Do tình hình kinh tế, chính trị, thế giới và trong khu vực ngày càng phức tạp; các khách hàng truyền thống của công ty có chưa ổn định về sản lượng, đồng thời để đảm bảo công tác tìm kiếm đơn hàng sản xuất bổ sung cho sản lượng giảm của khách hàng truyền thống. Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng xin đề xuất với Đại hội thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị cân đối, điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 (nếu có) trên cơ sở kế hoạch của Chủ tịch Tổng Công ty giao cho người đại diện phần vốn Nhà nước.

Xin ý kiến Đại hội.

Nơi nhận:

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu VT (P5)

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hồ Thanh Thủy

Về việc hạn mức tín dụng và thế chấp tài sản vay vốn ngân hàng

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

Căn cứ điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng;

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;

Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2024 của công ty;

Hội đồng quản trị trình đại hội cổ đông về việc thế chấp tài sản vay vốn ngân hàng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025 như sau:

- ### 1. Toàn bộ hàng hóa tồn kho

2. Khoản phải thu của khách hàng/ Quyền đòi nợ.

3. Toàn bộ nhà xưởng và công trình trên đất thuộc địa chỉ 67 Duy Tân, Phường Hòa Thuận Tây, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

- #### 4. Máy móc thiết bị.

5. Phương tiện vận tải.

6. Hạn mức tín dụng ngân hàng :

+ MB Đà Nẵng : 51.500.000.000 đồng (Năm mươi một tỷ năm trăm triệu đồng).

+ Ngân hàng khác : 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng).

Trường hợp tình hình sản xuất kinh doanh có thay đổi, hoặc căn cứ kết quả so sánh đánh giá hiệu quả sử dụng vốn tại các Ngân hàng, ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn, quyết định hạn mức tín dụng ký kết với Ngân hàng đảm bảo nguồn vốn hoạt động tại Công ty.

HĐQT có trách nhiệm chỉ đạo Tổng Giám đốc và Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm sử dụng vốn vay đúng mục đích, quản trị các tài sản đảm bảo nợ, trả nợ đúng hạn, không làm thất thoát và lãng phí vốn vay.

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu VT (P6)

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hồ Thanh Thủy

Số: 36/TTr-CT

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 2 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc ủy quyền HĐQT phê duyệt các Hợp đồng
có giá trị trên 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp và giao dịch liên kết.**

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng;
Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

Tình hình cạnh tranh trong lĩnh vực dệt may ở trong ngoài nước và khu vực Miền Trung ngày càng gay gắt, để chủ động, bắt kịp thời cơ tiếp nhận đơn hàng, đánh giá và ký kết Hợp đồng với khách hàng. Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng xin đề xuất với Đại hội thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị đánh giá và phê duyệt ký kết :

+ Hợp đồng bán ra có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.

+ Hợp đồng giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28 và các đơn vị thuộc hệ thống Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28.

Xin ý kiến Đại hội.

Nơi nhận:

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu P.TCKT, VT (P6)

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hồ Thanh Thủy

TỜ TRÌNH

Về việc chi trả lương, thù lao của Người quản lý,

HDQT, BKS, thư ký HDQT không chuyên trách năm 2024 và kế hoạch 2025

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng được Đại hội cổ đông thông qua ngày 29/04/2021;

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

Để đảm bảo quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng, đề nghị Đại hội thông qua chi phí thù lao năm 2024 và kế hoạch năm 2025 cho Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách Công ty như sau:

A. Thu nhập các thành viên quản lý, HDQT, BKS và thư ký trong năm 2024

(ĐVT : đồng)

1. Lương của Người quản lý		1.033.000.000
Bùi Văn Hoá	Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm từ ngày 01/02/2024)	36.000.000
Hồ Thanh Thủy	Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm từ ngày 01/02/2024)	421.920.000
Bùi Văn Thuấn	Phó Tổng giám đốc (Bổ nhiệm từ ngày 01/02/2024)	285.080.000
Võ Thị Kiều Phụng	Kế toán trưởng	290.000.000
2. Thù lao của các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát		98.580.000
Đỗ Thanh Tùng	Chủ tịch HDQT (Miễn nhiệm từ ngày 07/03/2024)	2.000.000
Trần Doãn Thoan	Chủ tịch HDQT (Bổ nhiệm từ ngày 07/03/2024)	10.000.000
Thù lao chủ tịch HDQT nộp về Tổng Công ty		14.580.000
Bùi Văn Hoá	Phó Chủ tịch HDQT (Miễn nhiệm từ ngày 07/03/2024)	3.000.000
Hồ Thanh Thủy	Phó Chủ tịch HDQT (Bổ nhiệm từ ngày 07/03/2024)	18.000.000
Bùi Văn Thuấn	Thành viên HDQT (Bổ nhiệm từ ngày 07/03/2024)	15.000.000
Võ Thị Kiều Phụng	Thư ký HDQT	12.000.000
Lữ Công Thịnh	Trưởng Ban kiểm soát	12.000.000
Phạm Thái Yên	Thành viên Ban kiểm soát (Miễn nhiệm từ ngày 07/03/2024)	1.000.000

Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên Ban kiểm soát (Bổ nhiệm từ ngày 07/03/2024)	5.000.000
Nguyễn Thị Hằng	Thành viên Ban kiểm soát	6.000.000
Tổng cộng		1.117.000.000

Nguồn chi : Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2024 của đơn vị.

Đơn vị không trích quỹ thưởng hoàn thành kế hoạch năm 2024.

B. Kế hoạch năm 2025 :

1. Lương của Người quản lý 1.033.000.000

- Tổng Giám đốc	432.000.000
- Phó Tổng Giám đốc	311.000.000
- Kế toán trưởng	290.000.000

2. Thù lao của các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Chức danh	Số người	Nộp về Tổng Công ty	Chi trực tiếp tại đơn vị	Tổng cộng	Thù lao BQ/ tháng
Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	1	14.580.000	12.000.000	26.580.000	2.215.000
Thành viên HĐQT	2		18.000.000	36.000.000	1.500.000
Thư ký HĐQT	1		12.000.000	12.000.000	1.000.000
Trưởng BKS	1		12.000.000	12.000.000	1.000.000
Thành viên BKS	2		6.000.000	12.000.000	500.000
Tổng cộng :				98.580.000	

Nguồn chi : Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2025 của đơn vị.

Lợi nhuận sau thuế năm 2025 sau khi chi trả cổ tức cho các cổ đông theo kế hoạch, phần còn lại đơn vị sẽ trích quỹ khen thưởng phúc lợi, không trích quỹ thưởng hoàn thành kế hoạch của người quản lý công ty.

Việc thực hiện chi trả tiền thù lao sẽ thực hiện sau khi hoàn thành công tác quyết toán báo cáo tài chính năm 2025.

Xin ý kiến Đại hội.

Nơi nhận:

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu P.TCKT, VT (P6)

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hồ Thanh Thủy

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Để đảm bảo việc tuân thủ pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi, chủ động trong việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của công ty như sau:

1. Đề xuất Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Hội đồng quản trị xin đề xuất các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Chọn một đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng hoặc đơn vị do Tổng Cục Hậu cần giới thiệu và định hướng.
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm; đáp ứng được yêu cầu của công ty có mức phí kiểm toán hợp lý.
- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện Báo cáo kiểm toán cho công ty.

2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Hội đồng quản trị xin đề xuất 03 đơn vị kiểm toán có uy tín sau để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

- CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AASC
- CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM - VAE
- CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM

3. Đề xuất của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:



- Thông qua các tiêu chí lựa chọn đơn vị công ty kiểm toán độc lập nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán theo tiêu chí nêu trên. Trong quá trình thực hiện nếu không ký được hợp đồng với một trong ba đơn vị kiểm toán trên ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán theo tiêu chí nêu trên và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu VT (P5)

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hồ Thanh Thủy



**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN 28 ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp;

Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng đã được đại hội cổ đông thành lập thông qua ngày 7/12/2008, được sửa đổi bổ sung đổi bổ sung ngày 19 tháng 5 năm 2021.

Căn cứ nội dung chương trình, nhiệm vụ của Đại hội lần này;

Để tiến hành bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 6 (2025-2026) theo chương trình kế hoạch và Điều lệ hoạt động của Công ty. Ban tổ chức đại hội dự thảo quy chế bầu cử, xin đại hội thông qua với các nội dung như sau:

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty được tiến hành theo những quy định sau đây:

1. Công việc tổ chức bầu cử Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát giao cho Ban Kiểm phiếu thực hiện. Ban Kiểm phiếu bao gồm 3 thành viên được Đại hội chấp thuận.

2. Công việc tổ chức bầu cử cụ thể bao gồm:

- Kiểm tra và công bố danh sách các ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty;
- Bỏ phiếu;
- Tiến hành kiểm phiếu;
- Lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội cổ đông;
- Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội cổ đông quyết định.

3. Nguyên tắc bầu cử:

- Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ công ty, đảm bảo dân chủ công bằng;
- Bầu cử trực tiếp theo hình thức bỏ phiếu kín.

4. Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự có mặt tại Đại hội có 02 phiếu bầu: 01 phiếu bầu Hội đồng Quản trị (phiếu màu xanh) và 01 phiếu bầu Ban kiểm soát (phiếu màu trắng).

5. Điều kiện ứng cử, đề cử làm thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông:

- Sở hữu từ 5% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên trong thời gian liên tục 6 tháng được quyền đề cử 01 (một) ứng cử viên;
- Sở hữu từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần biểu quyết trong thời gian liên tục 6 tháng được đề cử 02 (hai) ứng cử viên;
- Sở hữu từ 50% đến dưới 70% tổng số cổ phần biểu quyết trong thời gian liên tục 6 tháng được đề cử 03 (ba) ứng cử viên;
- Sở hữu từ 70% tổng số cổ phần biểu quyết trở lên trong thời gian liên tục 6 tháng được đề cử 04 (bốn) ứng cử viên;
- Cổ đông nắm giữ ít hơn 5% số cổ phần có quyền biểu quyết, có quyền gộp lại với nhau để đề cử ứng viên bầu vào HĐQT.

Trong trường hợp số lượng đề cử, ứng cử không đủ với số lượng bầu cử (đối với Hội đồng Quản trị là 03 người và Ban kiểm soát từ 03 người) thì Đoàn chủ tịch sẽ được quyền đề cử thêm cho đủ số lượng bầu cử.

6. Đại hội cổ đông quyết định tiêu chuẩn ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo điều lệ Công ty.

7. Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được lập trên cơ sở đề cử của các cổ đông hoặc ứng cử của các cá nhân cổ đông. Ban tổ chức có trách nhiệm nhận hồ sơ và danh sách người ứng cử, đề cử, công bố bản tóm tắt lý lịch của các ứng cử viên, và kiểm tra lại danh sách trước khi tiến hành bầu cử để đảm bảo không vi phạm luật, Điều lệ.

8. Phiếu bầu do Công ty phát hành, có ghi mã số cổ đông và số cổ phần sở hữu/đại diện có quyền biểu quyết. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại mã số và số cổ phần có quyền biểu quyết ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu. Mỗi phiếu được bầu số thành viên Hội đồng quản trị tối đa là 03 người và Ban kiểm soát là 03 người

9. Những phiếu sau đây là phiếu không hợp lệ và không có giá trị trong cuộc bầu cử:

- Phiếu không theo mẫu quy định hoặc không có dấu của Công ty;
- Phiếu bầu số người vượt quá số tối đa theo quy định;
- Phiếu gạch xóa hết tên những người ứng cử;
- Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);
- Phiếu ghi tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thông qua, phiếu có viết thêm.

10. Ban Kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu một cách trung thực, chính xác, đầy đủ và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và toàn thể Đại hội. Việc kiểm

phiếu phải được tiến hành ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Khi mở hòm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê và báo cáo trước đại hội số phiếu thu về.

11. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản về kết quả kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội. Biên bản và toàn bộ phiếu bầu phải được niêm phong và giao lại cho Chủ tọa Đại hội. Niêm phong của các phiếu bầu chỉ được mở ra khi có quyết định của Đại hội.

12. Việc bầu cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên (ví dụ: một cổ đông sở hữu 100 cổ phần, thì người đó có $100 \times 2 = 200$ phiếu bầu cho Ban kiểm soát. Tổng số phiếu bầu này người đó có thể bầu cho 1 hoặc 2 người nhưng tối đa không quá 2 người). Những ứng cử viên trúng cử vào Ban kiểm soát là những ứng cử viên:

- Đạt được số phiếu hợp lệ nhiều hơn tính theo thứ tự số phiếu đạt được từ cao xuống thấp đến tối đa số người trúng cử theo quy định;

- Trường hợp xác định số ứng cử viên đạt phiếu bầu cử hợp lệ theo nguyên tắc trên theo thứ tự từ trên xuống thấp hơn nhiều hơn số tối đa theo quy định do có nhiều người cùng đạt số phiếu thấp nhất bằng nhau thì Đại hội cổ đông quyết định bầu lại đối với riêng những người đó vẫn theo phương thức bầu dồn phiếu.

13. Nếu xét thấy có những hành vi gian dối hoặc vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ công ty có liên quan đến cuộc bầu cử này, mọi cổ đông/đại diện cổ đông đều có quyền chất vấn. Chủ tọa phiên họp, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ mọi vấn đề chất vấn của cổ đông và phải chịu trách nhiệm trước Đại hội.

14. Hiệu lực thi hành :

- Quy chế này gồm 14 mục và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

- Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

Nơi nhận:

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu VT (P5)

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hồ Thanh Thủy